

KẾ HOẠCH TUẦN
Chủ đề: Mưa mùa hè
(Từ Ngày (27/07 - 31/07/2026)

Giáo viên: Cô Hạnh

THỜI GIAN		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
BUỔI SÁNG	6:45 - 7:15	Đón trẻ/ Trục nhật				
	7:15 - 7:30	Thể dục sáng				
	8:00 - 8:15	Sinh hoạt vòng tròn đầu ngày/ Điểm Danh				
		Đếm hơi thở				
	8:15 - 8:45	MTXH Tìm hiểu về bao bì đựng bánh sữa	Dinh Dưỡng Tán đậu xanh luộc	Công nghệ Chế tạo xe tải	HD với nước Làm quen kỹ thuật nín thở ở dưới nước P3	Tiếng Việt Làm quen chữ s
	8:45 - 9:00	Uống sữa hoặc bổ sung trái cây				
	9:00- 9:30	Language & Expression Bakery cake, cookie, donut, bread, pie, cupcake, muffin, croissant, soft, crunchy, bakery	Song Yummy Bakery Song cake, cookie, donut, bread, pie, cupcake, muffin, croissant, soft, crunchy, bakery	Life skill Cloud Kneading dough, chef	Steam Colorful Cookies cookie, flour, sugar, butter, egg, dough, color, sprinkles, mix, add, knead, shape, decorate, bake, yummy	Review Review all the learned content
	9:30 - 10:00	Playtime Activity 1 Bakery cake, cookie, donut, bread, pie, cupcake, muffin, croissant, soft, crunchy, bakery	Playtime activity 2 Yummy Bakery Song cake, cookie, donut, bread, pie, cupcake, muffin, croissant, soft, crunchy, bakery	Playtime Activity 3 The Hungry Monster dough, chef	Playtime Activity 4 Pastry Relay Race cookie, flour, sugar, butter, egg, dough, color, sprinkles, mix, add, knead, shape, decorate, bake, yummy	Playtime Activity 5 Review all the learned content
	10:00 -10:30	Số học Viết số 8 trên cát, tạo hình số 8	Toán - Logic Xếp chồng que kem tạo khối vuông cao tầng 1 xoắn	LTNN Không xô đẩy khi xếp hàng	Hình học Ôn tập kích thước cao thấp, nông sâu, dày mỏng, nông sâu	Thuyết trình Lợi ích của mưa
	10:45 -11:45	Vệ sinh chuẩn bị giờ ăn - Ăn trưa - Vệ sinh chuẩn bị giờ ngủ				
	11:45 -13:45	Ngủ trưa				
	13:45 -14:30	Ăn Xế - Vận động theo nhạc - Vệ sinh cá nhân - Thay quần áo				
BUỔI CHIỀU	14:30 - 15:00	Language & Expression Bakery cake, cookie, donut, bread, pie, cupcake, muffin, croissant, soft, crunchy, bakery	Story Spot Bakes a Cake cake, cookie, donut, bread, pie, cupcake, muffin, croissant, soft, crunchy, bakery	Life skill Cloud Kneading dough, chef	Steam Colorful Cookies cookie, flour, sugar, butter, egg, dough, color, sprinkles, mix, add, knead, shape, decorate, bake, yummy	Review Show and tell
	15:00 - 15:30	Rèn luyện thể chất Bảng chỉ dẫn	Vận động tinh Vo đất nặn	HD với nước Làm quen kỹ thuật nín thở ở dưới nước P3	Thủ công Xếp banh pudding	Âm nhạc Hòa tấu " HUNGARI DANCE NO 5" (Kề tam giác, trống lắc tay, stick, maracas)
	15:30- 16:00	Điêu khắc Khắc họa tiết đĩa bánh plan	Nặn Nặn đĩa bánh plan	Kỹ năng sống Biết xử lý khi bị ngạt khí	Võ Nhạc Phối hợp đòn đỡ trung đẳng với đăng sơn	Sinh Hoạt cuối tuần
	16:00- 16:30	Trục nhật/ sắp xếp lớp học/ Sinh hoạt vòng tròn				
	16:30 - 17:00	Thủ tục chia tay cuối ngày / Trả trẻ / Học ngoài giờ				